

Bản án số: 366/2020/HS-PT

Ngày: 16-9-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử P thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Nhu.

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Toàn.

Ông Lê Văn Quý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tám, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử P thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 247/2020/TLPT-HS ngày 07 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo Bùi Phạm Quốc V, Nguyễn Hoàng Minh P, Nguyễn Quốc B do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 276/2020/HS-ST ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Bùi Phạm Quốc V, sinh ngày 26/9/1987 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: khu phố 2, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quốc T, sinh năm 1959 và bà Phạm Thị LP, sinh năm 1962; Gia đình bị cáo có 03 anh em và bị cáo là con thứ nhất; có vợ tên Đinh Ngọc D, sinh năm 1987 và có hai con (lớn sinh năm 2016 - nhỏ sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/12/2019 đến ngày 06/01/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

2. Nguyễn Hoàng Minh P, sinh ngày 20/01/1998 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: khu phố 5A, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm

1973 và bà Lữ Thị Tuyết D, sinh năm 1975; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai và chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/12/2019 đến ngày 06/01/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

3. Nguyễn Quốc B, sinh ngày 02/5/1993 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: khu phố 9, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1943 và bà Phan Thị Ng, sinh năm 1948; Gia đình bị cáo có 06 anh em và bị cáo là con út; có vợ tên Hồ Thúy LA, sinh năm 1995 và chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/12/2019 đến ngày 06/01/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 28/12/2019, Bùi Phạm Quốc V, Nguyễn Hoàng Minh P và Nguyễn Quốc B trong quá trình ngồi nhậu có nghe bàn kế bên nói chuyện sử dụng ma túy nên cả ba rủ nhau hùn tiền mua ma túy để sử dụng và mỗi người góp 500.000 đồng. Sau đó, P nhờ một người tên O (không rõ lai lịch) ở bàn kế bên mua giùm 03 (ba) viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc) với giá 750.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, V, P và B đi đến phòng Vip 4 của quán karaoke HHH thuộc khu phố 7, phường T, thành phố Biên Hòa để hát và sử dụng ma túy. Tại đây, V, P và B mỗi người sử dụng 1/2 viên thuốc lắc, còn lại 01 viên và 1/2 viên thuốc lắc V cất giấu để sử dụng sau. Đến 01 giờ 30 phút ngày 29/12/2019, Công an thành phố Biên Hòa kiểm tra, bắt quả tang V đang cất giấu 01 viên và 1/2 viên thuốc lắc trong bóp để trong túi quần trước bên phải đang mặc.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) viên và 1/2 viên nén màu hồng (Bùi Phạm Quốc V, Nguyễn Hoàng Minh P và Nguyễn Quốc B khai là ma túy tổng hợp – thuốc lắc).

Tại Kết luận giám định số 1747/PC09-GĐMT ngày 03/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

“01 (một) viên và 1/2 viên nén màu hồng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,6053gam, loại Methamphetamine và MDMA”.

Hoàn lại mẫu vật sau khi giám định có khối lượng: 0,5054 gam (được niêm phong theo quy định).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 276/2020/HS-ST ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố các bị cáo Bùi Phạm Quốc V, Nguyễn Hoàng Minh P và Nguyễn Quốc B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung 2017);

Xử phạt: Bị cáo Bùi Phạm Quốc V 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 29/12/2019 đến ngày 06/01/2020.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng Minh P 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 29/12/2019 đến ngày 06/01/2020.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc B 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 29/12/2019 đến ngày 06/01/2020.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10/6/2020, các bị cáo Bùi Phạm Quốc V, Nguyễn Hoàng Minh P, Nguyễn Quốc B có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa P thẩm: Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Bùi Phạm Quốc V, Nguyễn Hoàng Minh P, Nguyễn Quốc B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng pháp luật.

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và xem xét các tình tiết giảm nhẹ, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Bùi Phạm Quốc V 01 (một) năm tù, Nguyễn Hoàng Minh P 01 (một) năm tù, Nguyễn Quốc B 01 (một) năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa P thẩm, các bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào khác. Vì vậy, kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 29/12/2019, tại phòng Vip 4 quán Karaoke HHH thuộc khu phố 7, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa kiểm tra, bắt quả tang Bùi Phạm Quốc V, Nguyễn Hoàng Minh P và Nguyễn Quốc B có hành vi tàng trữ 01 (một) viên và ½ viên nén màu hồng. Các bị cáo khai nhận số ma túy trên là P nhờ Oánh (không rõ lai lịch) mua giùm 03 (ba) viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc) với

giá 750.000 đồng, mỗi bị cáo sử dụng ½ viên, số ma túy còn lại V cất trong bóp của mình. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và kết án các bị cáo Bùi Phạm Quốc V, Nguyễn Hoàng Minh P, Nguyễn Quốc B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách của nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, bản thân các bị cáo đều hiểu rất rõ tác hại của chất ma túy, là nguyên nhân và mầm mống lây truyền căn bệnh thể kỷ HIV/AIDS, đồng thời cũng là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác nhưng các bị cáo bất chấp quy định cấm của pháp luật vẫn cố ý phạm tội. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, xem xét tình tiết giảm nhẹ bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và nhân thân của các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Bùi Phạm Quốc V 01 (một) năm tù, Nguyễn Hoàng Minh P 01 (một) năm tù, Nguyễn Quốc B 01 (một) năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa P thẩm, các bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào khác.

Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Bùi Phạm Quốc V, Nguyễn Hoàng Minh P, Nguyễn Quốc B đều phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự P thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết lại.

[5] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Phạm Quốc V, Nguyễn Hoàng Minh P, Nguyễn Quốc B; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 276/2020/HS-ST ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung 2017);

1. Xử phạt:

- Bị cáo Bùi Phạm Quốc V 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 29/12/2019 đến ngày 06/01/2020.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng Minh P 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 29/12/2019 đến ngày 06/01/2020.

- Bị cáo Nguyễn Quốc B 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 29/12/2019 đến ngày 06/01/2020.

2. Về án phí:

Bị cáo Bùi Phạm Quốc V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự P thẩm.

Bị cáo Nguyễn Hoàng Minh P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự P thẩm.

Bị cáo Nguyễn Quốc B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự P thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án P thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện KSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND thành phố Biên Hòa;
- Viện KSND thành phố Biên Hòa;
- Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Phòng HSNV-Công an Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bá Nhu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P THẨM

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Toàn

Lê Văn Quý

Nguyễn Bá Nhu

